Bài 1. KHAI BÁO CẤU TRÚC DỮ LIỆU

I. Muc tiêu

Sau khi thực hiện xong bài thực hành này, sinh viên sẽ:

- Khai báo được cấu trúc dữ liệu do người dùng tự định nghĩa (struct)
- Khai báo được biến cấu trúc và truy xuất dữ liệu qua biến cấu trúc.

II. Tóm tắt

```
Khai báo cấu trúc:
struct TEN CAUTRUC
{
   <kieu du lieu 1> <ten thuoc tinh 1>;
   <kieu du lieu 2> <ten thuoc tinh 2>;
   ····· •
   <kieu du lieu n> <ten thuoc tinh n>;
};
Ví du:
struct MON HOC{
   char ma mon hoc[10];
   char ten mon hoc[30];
    int so tin chi;
};
Lưu ý: thuộc tính của một cấu trúc có thể là một biến của
cấu trúc khác
Ví dụ:
struct GIANG VIEN{
   char ma gv[5];
   char ten gv[30];
   char trinh do[10];
};
struct MON HOC{
   char ma mon hoc[10];
```

char ten mon hoc[30];

```
int so tin chi;
    GIANG VIEN gv phu trach;
};
Khai báo biến cấu trúc: <TEN_CAU_TRUC> <ten_bien>;
Ví du: MON HOC monhoc;
Truy xuất thuộc tính biến cấu trúc: <ten bien>.<ten thuộc tinh>;
Ví du: Nhập thông tin cho một môn học
void Nhap MonHoc (MON HOC &m)
{
    printf("Nhap ma mon hoc");
    gets(m.ma mon hoc);
    printf("Nhap ten mon hoc");
    gets(m.ten mon hoc);
    printf("Nhap so tin chi");
    scanf("%d", &m.so tin chi);
}
Sử dụng mảng cấu trúc:
<TEN CAU TRUC> <ten mang>[So phan tu];
Ví dụ: MON HOC ds mon hoc[30];
III. Nôi dung thực hành
```

1. Thông tin của một môn học gồm có: mã môn học (kiểu chuỗi 10 kí tự), tên môn học (kiểu chuỗi 30 kí tự), số tín chỉ (kiểu số nguyên).

Hãy viết chương trình thực hiện các yêu cầu sau:

- Nhập một danh sách các môn học (tối đa 20 môn học)
- Xuất danh sách môn học đã nhập ra màn hình.
- Xuất ra màn hình danh sách các môn học có số tín chỉ >2.
- Tính tổng số tín chỉ của các môn học có trong danh sách.
- Tìm kiếm một môn học khi biết mã số môn học, cho biết môn học này có tồn tại hay không?

Dưới đây là đoạn chương trình mẫu cho phép nhập xuất một danh sách môn học.

```
1 ⊟#include "conio.h"
     | #include "stdio.h"
  2
  3
  4 □ const int KTDS=20;//khai bao so phan tu toi da trong danh sach
    //khai bao cau truc mon hoc
    ∃struct MON HOC
  7
     {
              char ma mon hoc[10];
  8
  9
              char ten_mon_hoc[30];
              int so_tin_chi;
 10
 11
     |};
 12
 13
     //khai bao danh sach mon hoc
 14 □struct DS MON HOC
 15
     {
 16
          int so mon hoc;//so mon hoc co trong danh sach
          MON HOC list mh[KTDS];
 17
     };
 18
     //khai bao ham con
 19
     void NhapMH(MON HOC &m);
 20
 21
     void XuatMH(MON_HOC m);
 22
      void NhapDSMH(DS MON HOC &ds);
      void XuatDSMH(DS MON HOC ds);
 23
 24
25 ⊡void main()
     {
26
         //khai bao bien ds mon hoc
27
28
         DS MON HOC dsmh;
         NhapDSMH(dsmh);
29
         printf("\nDanh sach mon hoc nhap vao la:\n");
30
31
         XuatDSMH(dsmh);
32
         getch();
33
     }
34
     //viet dinh nghia cac ham con
   □void NhapMH(MON HOC &m)
35
36
     {
         printf("\nNhap ma mon hoc:");
37
38
         fflush(stdin);
         gets(m.ma mon hoc);
39
40
         printf("\nNhap ten mon hoc:");
         fflush(stdin);
41
42
         gets(m.ten mon hoc);
         printf("\nNhap so tin chi: ");
43
44
         scanf("%d",&m.so tin chi);
45
     }
```

```
□void XuatMH(MON HOC m)
46
47
     {
         printf("%s\t%s\t%3d\n",m.ma_mon_hoc, m.ten_mon_hoc,m.so_tin_chi);
48
49
     }
   ■ void NhapDSMH(DS MON HOC &ds)
50
51
52
         do{
             printf("\nNhap so mon hoc co trong danh sach: ");
53
             scanf("%d",&ds.so mon hoc);
54
55
         }while(ds.so_mon_hoc<=0||ds.so_mon_hoc>KTDS);
56
         for(int i=0;i<ds.so mon hoc;i++)</pre>
57
58
         {
             printf("\nNhap mon hoc thu %d : ",i);
59
             NhapMH(ds.list mh[i]);
60
         }
61
62
     }
   □void XuatDSMH(DS_MON_HOC ds)
64
65
         for(int i=0;i<ds.so mon hoc;i++)</pre>
             XuatMH(ds.list mh[i]);
66
67
    | }
```

- 2. Thông tin của một đầu sách trong thư viện gồm có: mã sách (kiểu chuỗi 10 kí tự), tên sách (kiểu chuỗi 50 kí tự), tên tác giả (kiểu chuỗi 50 kí tự), nhà xuất bản (kiểu chuỗi 50 kí tự), năm xuất bản (kiểu số nguyên 4 số), số lượng (kiểu số nguyên), đơn giá (kiểu số thực). Hãy viết chương trình thực hiện các yêu cầu sau:
 - Nhập một danh sách các đầu sách có trong thư viện (tối đa 30 đầu sách).
 - Xuất danh sách đã nhập ra màn hình.
 - Tính tổng tiền phải trả khi mua các đầu sách có trong danh sách.
 - In ra màn hình các đầu sách thuộc nhà xuất bản Đại học quốc gia.
 - In ra màn hình các đầu sách được xuất bản trong năm 2016.
 - In ra màn hình các đầu sách khi biết tên tác giả.
- 3. Thông tin của một sản phẩm gồm có: mã sản phẩm (kiểu chuỗi 5 kí tự), tên sản phẩm (kiểu chuỗi 50 kí tự), đơn giá (số thực), ngày sản xuất (ngày, tháng, năm: kiểu số nguyên), số ngày sử dụng (kiểu số nguyên), nơi sản xuất (kiểu chuỗi 30 kí tự). Hãy viết chương trình thực hiện các yêu cầu sau:
 - Nhập một danh sách các sản phẩm (tối đa 40 sản phẩm).
 - Xuất danh sách đã nhập.
 - In ra danh sách các sản phẩm có số ngày sử dụng dưới 30 ngày.
 - In ra danh sách các sản phẩm khi biết nơi sản xuất.
 - In ra danh sách các sản phẩm khi biết năm sản xuất.
 - In ra danh sách các sản phẩm có giá trên 50000.

IV. Bài tập về nhà

- 1. Thông tin của một Phòng ban gồm có: mã phòng ban, tên phòng ban, trưởng phòng. Biết rằng trưởng phòng là một nhân viên có các thông tin sau: mã nhân viên, tên nhân viên, ngày sinh (ngày, tháng, năm), ngày vào làm (ngày, tháng, năm). Hãy viết chương trình thực hiện các yêu cầu sau:
 - Nhập danh sách các phòng ban (tối đa 20 phòng)
 - Xuất danh sách đã nhập
 - In ra thông tin trưởng phòng khi biết mã số phòng ban.
 - In ra thông tin các trưởng phòng có ngày sinh vào tháng 10.
 - In ra thông tin phòng ban khi biết mã số trưởng phòng.